

Số: 1013/TB-CHKBMT

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 08 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

V/v: Sửa chữa Xe chở khách XingFa biển số BMV 107.03 và xe băng chuyền BMV 110.02 của Cảng Hàng Không Buôn Ma Thuột.

Cảng hàng không Buôn Ma Thuột- CN Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP tổ chức chào giá rộng rãi gói thầu “ Sửa chữa Xe chở khách XingFa biển số BMV 107.03 và xe băng chuyền BMV 110.02 của Cảng Hàng Không Buôn Ma Thuột ”.

Đề nghị Quý công ty quan tâm nghiên cứu và gửi báo giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu đối với hàng hóa, dịch vụ:

STT	TÊN HẠNG MỤC	MÔ TẢ	ĐVT	KL
		SỬA CHỮA XE XINF A		
		I - Phần động cơ máy lạnh		
1	Sửa chữa, đại tu động cơ YANMAR TK486V	Bộ phụ tùng bao gồm: Piston kit (4 bộ) Piston kit (4 bộ) Séc măng (4 bộ) Gia công sơm i (4 cái) Bộ roang đại tu (1 bộ) Bạc lót (1 bộ) Nhớt máy (12 lít) Lọc nhớt (1 cái) Lọc nhiên liệu (1 cái) Lọc gió (1 cái) Nước làm mát (12 lít) Dây curoa (2 sợi) Gia công mặt máy, mặt quy-lat Gia công supap Súc két nước Phục hồi bơm cao áp, kim phun Phục hồi bơm nước	Gói	1
		II - Phần khí nén		
1	Sửa chữa hệ thống khí nén	Bao gồm các hạng mục: · Thay van lọc tách nước bị nghẹt · Thay toàn bộ ống hơi cửa và các co hơi cửa đang bị xì · Thay seal các cụm van chia hơi đang bị xì	Gói	1
		III- Chi phí dịch vụ		
1	Công dịch vụ	Bao gồm: · Chi phí ăn ở đi lại cho nhân viên kỹ thuật dự kiến thực hiện trong 07 ngày · Chi phí công thay thế, hoàn thiện toàn bộ vật tư ở	Gói	1



Handwritten signature

	phần trên, vận hành bàn giao (đã bao gồm chi phí vận chuyển động cơ đi và về giữa TP. HCM-BMT)		
	SỬA CHỮA XE BĂNG CHUYỀN		
1	Gia công, sửa chữa bơm nước	Cái	1

2. Yêu cầu về chất lượng, kỹ thuật:

- Vật tư mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành 06 tháng.
- Đáp ứng yêu cầu về qui cách và thông số kỹ thuật của vật tư và nội dung công việc sửa chữa, thay thế.
- Có CO, CQ đối với hàng nhập khẩu.

3. Yêu cầu đối với nhân sự thực hiện công tác lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa, cập nhật phần mềm, vận hành thử nghiệm:

- Nhân sự có đủ chuyên môn đáp ứng được công việc sửa chữa.

4. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

- Thời gian thực hiện hợp đồng : 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Giá đề nghị chào giá là giá trọn gói, đã bao gồm toàn bộ thuế GTGT, chi phí vận chuyển và các chi phí khác. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Hiệu lực báo giá: 30 ngày
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị, và đóng dấu.
- Đơn chào hàng theo mẫu kèm theo thông báo chào giá này.

5. Yêu cầu về thanh toán:

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.
- Phương thức thanh toán:
- + Yêu cầu tạm ứng: không
- Hồ sơ thanh toán: Hóa đơn tài chính hợp lệ, biên bản nghiệm thu, đề nghị thanh toán và các chứng từ có liên quan khác.

6. Thời hạn, địa điểm gửi báo giá

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 8g ngày 20 / 08 / 2026
- Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện theo địa chỉ nhận báo giá.
- Địa chỉ nhận báo giá: Văn phòng Cảng hàng không Buôn Ma Thuột, thôn 3, Phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk.

7. Thông tin liên hệ

- Văn phòng Cảng hàng không Buôn Ma Thuột, thôn 3, Phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại: 0262 3862 248

8. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.

- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP. 

GIÁM ĐỐC 



Nguyễn Hoàng Anh



ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____

Tên gói thầu: **Sửa chữa Xe chở khách XingFa biển số BMV 107.03 và xe băng chuyền BMV 110.02 của Cảng Hàng Không Buôn Ma Thuột.**

Kính gửi: Cảng hàng không Buôn Ma Thuột – CN Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP

Sau khi nghiên cứu Thông báo mời chào giá số, chúng tôi *[Ghi tên nhà thầu]* cam kết thực hiện gói thầu “**Sửa chữa Xe chở khách XingFa biển số BMV 107.03 và xe băng chuyền BMV 110.02 của Cảng Hàng Không Buôn Ma Thuột**” theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là *[..... đồng chẵn]* cùng với bảng giá chào hàng hóa kèm theo

- Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Phương thức thanh toán: _____;
- Hồ sơ chào giá này có hiệu lực ____ ngày;
- Hồ sơ, tài liệu kèm theo: _____.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ *[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu]*.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào <i>(Kết chuyển sang đơn chào hàng)</i>		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						M=M1+M2+...+Mn

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CHO CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN

1	2	3	4	5	6	7	8
STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá	Thành tiền (Cột 3x7)
Tổng giá chào cho các dịch vụ liên quan đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)							(I)

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

